

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỊCH VỤ VÀ CÔNG NGHỆ NĂNG LƯỢNG CỬU LONG

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỊCH VỤ VÀ CÔNG NGHỆ NĂNG LƯỢNG CỬU LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CUU LONG INVESMENT AND ENERGY TECHNOLOGY JOINT-STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 3502386264

3. Ngày thành lập: 18/01/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lầu 6 Tòa nhà Silver Sea Tower, 47 Ba Cu, Phường 1, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện;	4649
2.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại, hóa chất ngành dầu khí;	4669
3.	Sản xuất các cấu kiện kim loại (Doanh nghiệp không được lập xưởng sản xuất tại các khu dân cư, Địa điểm sản xuất phải phù hợp với quy hoạch của ngành, địa phương, được cấp có thẩm quyền cho phép hoạt động và chỉ được hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo Vệ Môi Trường và Pháp luật có liên quan)	2511
4.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
5.	Cho thuê xe có động cơ	7710
6.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (Doanh nghiệp không được lập xưởng sản xuất tại các khu dân cư, Địa điểm sản xuất phải phù hợp với quy hoạch của ngành, địa phương, được cấp có thẩm quyền cho phép hoạt động và chỉ được hoạt động khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Bảo Vệ Môi Trường và Pháp luật có liên quan)	2592
7.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
8.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

9.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Mua bán sắt, thép;	4662
10.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
11.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
12.	Bốc xếp hàng hóa	5224
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
14.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
15.	Xây dựng nhà không để ở	4102
16.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan;	4661
17.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
18.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ giao nhận hàng hóa; Đại lý làm thủ tục hải quan;	5229
20.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng, máy móc, thiết bị nông nghiệp, dầu khí, văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển;	7730
21.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
22.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
23.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
24.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế hệ thống báo cháy;	7110
25.	Xây dựng nhà để ở	4101
26.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán máy móc và thiết bị ngành dầu khí, máy móc và thiết bị công trình năng lượng;	4659(Chính)
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên	0910
28.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp;	4299
29.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
30.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa máy móc, thiết bị ngành hàng hải, dầu khí;	3312
31.	Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Luật Đầu tư.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 29.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN HUẾ	41/31 Nguyễn Bảo, Phường Thắng Nhì, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	6,897	040076000607	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	6,897		
2	NGUYỄN HỮU PHƯƠNG	Phòng 214B6 Khu tập thể 5 tầng, Phường 7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.200.000	12.000.000.000	41,379	273274249	
			Tổng số	1.200.000	12.000.000.000	41,379		
3	NGUYỄN QUANG HÀ	23 đường Vi Ba, Phường 4, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.200.000	12.000.000.000	41,379	040065000268	
			Tổng số	1.200.000	12.000.000.000	41,379		
4	LUYỆN KHANG	Số 41E15 đường 30/4, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	10,345	273468104	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	10,345		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HỮU PHƯƠNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *02/08/1975*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *273274249*

Ngày cấp: *31/01/2013*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Phòng 214B6 Khu tập thể 5 tầng, Phường 7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Phòng 214B6 Khu tập thể 5 tầng, Phường 7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu*